

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cảnh

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Vĩnh Chuyên

Bà Dương Thị Hồng Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Từ Văn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2022, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử trực tuyến tại 02 điểm cầu (Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 120/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

**Bị cáo:** Nguyễn Ngọc D, sinh ngày xx tháng xx năm 19xx tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ dân phố xx, thị trấn BT, huyện K, tỉnh D; Trình độ học vấn: xx/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (sinh năm 19xx) và bà Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 19xx); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Năm 2005, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Năm 2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

(Bị cáo chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự, án phí các bản án nói trên.)

Nhân thân:

- Ngày 22/10/2018 bị Công an huyện Krông Ana xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

- Ngày 22/10/2018 bị Công an huyện Krông Ana xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị bắt ngày 15/6/2022, hiện đang bị tạm giam. Có mặt.

*\* Tham gia tại điểm cầu trung tâm (Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng) gồm có:* Hội đồng xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và Thư ký phiên tòa.

*\* Tham gia tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng) gồm có:*

- Bị cáo: Nguyễn Ngọc D.

- Các cán bộ, chiến sỹ của Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng:

1/ Ông Trần Hữu Huy, chức vụ: cán bộ;

2/ Ông Nguyễn Văn Chiến, chức vụ: cán bộ;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2005, Nguyễn Ngọc D bị Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Năm 2010, D bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến năm 2011, D lại bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Nguyễn Ngọc D vẫn chưa thi hành xong phần bồi thường dân sự và án phí các bản án đã xét xử ở những lần nói trên nhưng khoảng 21 giờ 40 phút ngày 14/02/2021, Nguyễn Ngọc D đi bộ từ phòng trọ đến quầy tạp hóa số 1xx đường PV, phường P, quận T, thành phố Đà Nẵng do chị Trần Thị H làm chủ để mua card điện thoại. Sau khi mua card và nạp điện thoại xong thì D thấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đen của chị H để ở bàn tính tiền. Lợi dụng lúc chị H bán hàng cho khách, D lấy trộm điện thoại di động này bỏ vào túi ngoài của áo khoác da đang mặc rồi rời khỏi quầy tạp hóa. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc D bị

lực lượng Công an phường Phước Mỹ mời về làm việc, tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá số 15/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 26/3/2022 xác định 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đen có giá trị **1.716.000 đồng** (*một triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng*).

Tại Bản án sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 15/6/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 16/9/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc D có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử quá nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### ***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Xét về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc D giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Nguyễn Ngọc D đã có 03 tiền án, trong đó có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, nhưng vào khoảng 22 giờ ngày 14/02/2021, tại nhà số 1xx PV, phường P, quận T, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Ngọc D lại có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu đen, trị giá 1.716.000 đồng của chị Trần Thị H. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Trộm cắp tài sản” và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Lỗi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn, dưới 2.000.000 đồng và bị cáo đã giao nộp lại tài sản chiếm đoạt để trả cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Ngọc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc D, sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc D 02 (hai) năm** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/6/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Cảnh**